

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Bà Triệu Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Kim Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Nông Văn K, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1998 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn N, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị K, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 14-8-2024, tạm giam ngày 17-8-2024 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Hà Văn Nam; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14-8-2024, Nông Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 12VA - 021.* đi từ nhà tại thôn B, xã

H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc khu 8, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Nông Văn K nhìn thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người béo, cao khoảng 1,7m, mặc áo cộc tay màu tím than (Nông Văn K không biết họ tên, địa chỉ) đang đứng cạnh đó, biết người này bán ma túy (trước đây Nông Văn K đã mua ma túy với người đàn ông này khoảng 03 lần) nên Nông Văn K đã đến hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Người đàn ông trên đồng ý bán, nhận tiền và lấy từ trong túi quần phía trước ra đưa cho Nông Văn K 01 (một) gói giấy (loại giấy vệ sinh), bên trong có 03 (ba) gói giấy làm từ giấy kẻ ngang, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroin. Nông Văn K cầm lấy số ma túy trên cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà theo hướng thị trấn N – xã B. Còn người đàn ông trên đi đâu Nông Văn K không biết. Khi Nông Văn K đang điều khiển xe mô tô thì bị tổ Công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Nông Văn K chấp hành, tự giác giao nộp 01 (một) gói giấy (loại giấy vệ sinh), bên trong có 03 (ba) gói giấy làm từ giấy kẻ ngang, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin, Nông Văn K khai nhận chất bột màu trắng trong 03 gói giấy kẻ ô ly đều là chất ma túy Heroin của Nông Văn K mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định pháp luật. Quá trình kiểm tra, Nông Văn K tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc trên người ra giao nộp cho Tổ công tác.

Ngày 14-8-2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 629/QĐTCGD – CQĐT đối với số gói chất bột thu giữ của Nông Văn K bắt quả tang vào ngày 14-8-2024.

Tại Bản kết luận giám định số 888/KL-KTHS ngày 16-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,121 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKSVL, ngày 08-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Nông Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do bị cáo nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn K từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Nông Văn K” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,104 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 04 vỏ bao gói cũ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, do vậy việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14-8-2024; Kết luận giám định số 888/KL-KTHS ngày 16-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14-8-2024, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại Km 29 + 100 đường tỉnh 232 thuộc khu 8, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nông Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,121 gam (đã trừ bì) chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Văn K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nông Văn K thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nông Văn K chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh ngày 24-10-2024 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Nông Văn K không có công việc, không có thu nhập ổn định và nghiện ma túy. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Nông Văn K” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,104 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 04 vỏ bao gói cũ vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người béo, cao khoảng 1,70m, mặc áo cộc tay màu tím than (bị cáo Nông Văn K không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn K tại khu 8, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 14-8-2024, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng để làm rõ về đối tượng. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[11] Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12VA-021.5*, kết quả điều tra, xác định người đứng tên đăng ký sở hữu chiếc xe mô tô

là ông Nông Văn N, sinh năm 1970, thường trú tại thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (là bố của bị cáo Nông Văn K). Chiếc xe trên mua mới năm 2023, do ông Nông Văn N quản lý, sử dụng. Ngày 14-8-2024, bị cáo Nông Văn K hỏi mượn xe bảo đi thị trấn N có việc, bị cáo Nông Văn K không nói cho ông Nông Văn N biết là mượn xe để đi mua ma túy. Vì vậy, ngày 22-10-2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng và ngày 22-10-2024 đã lập biên bản trả lại xe mô tô, kèm giấy tờ xe cho ông Nông Văn N; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng và giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Văn K 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 14-8-2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Nông Văn K” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,104 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 04 vỏ bao gói cũ.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh